

玉山銀行同奈分行全球智匯網服務申請書

Đơn Đăng Ký Dịch Vụ Ngân Hàng Điện Tử E.SUN (E.SUN eBanking)**Ngân hàng E.SUN, Chi nhánh Đồng Nai**

申請人茲向玉山銀行 申請 / 暫停使用 / 恢復使用 / 註銷 下列勾選之玉山銀行同奈分行全球智匯網服務項目 (以下稱網路銀行)，申請人並瞭解首次申請網路銀行服務後，未來於貴行網路銀行所往來的資料均為歸戶作業，貴行不因申請人新增使用服務或帳戶而再次核發登入密碼單及交易放行裝置。

Người ký tên dưới đây nay yêu cầu Ngân hàng thực hiện đăng ký kích hoạt / tạm dừng / kích hoạt lại / hủy các dịch vụ Ngân hàng điện tử của Ngân hàng E.SUN (E.SUN eBanking) (sau đây gọi là “dịch vụ ngân hàng trực tuyến”) tại Chi nhánh Đồng Nai. Người ký tên dưới đây hiểu rằng sau khi đăng ký bắt đầu dịch vụ ngân hàng trực tuyến, thông tin của tất cả các giao dịch trong tương lai với Ngân hàng sẽ được tổng hợp và Ngân hàng sẽ không cấp mật khẩu đăng nhập người dùng mới và các thiết bị phát hành giao dịch khác nếu sau đó người ký tên dưới đây yêu cầu bắt đầu các dịch vụ khác hoặc mở thêm tài khoản.

壹、申請人基本資料/ Thông tin cơ bản của Người đăng ký

戶名 Tên Khách hàng		歸戶編號 Mã Khách hàng	VN
電子信箱 Thư điện tử			

1. 電子信箱為傳送網路銀行服務重要通知訊息使用，首次申請時請務必填寫，並請留存正確的電子信箱。

Ngân hàng gửi cho người đăng ký thông báo quan trọng liên quan đến các dịch vụ ngân hàng trực tuyến qua email. Người đăng ký lần đầu bắt buộc phải cung cấp địa chỉ email chính xác.

2. 首次申請本服務時上方欄位均必填，惟後續變更或註銷服務項目時，僅需填寫英文戶名及歸戶編號。

Người đăng ký lần đầu phải điền vào tất cả các mục trống ở trên. Để điều chỉnh hoặc hủy bỏ các mục dịch vụ, người yêu cầu chỉ cần cung cấp tên và mã khách hàng trong bất kỳ đơn yêu cầu tiếp theo.

貳、授權管理及放行機制/ Cơ chế Quản lý và Phát hành Ủy quyền**一、授權管理***Quản lý Ủy quyền*

授權類別 Danh mục ủy quyền	授權設定方式 Thiết lập ủy quyền	授權人員可兼具交易權限 Cơ chế giao dịch Bên nhận ủy quyền
<input type="checkbox"/> 一般授權 Ủy quyền chung <input type="checkbox"/> 完整授權 Ủy quyền hoàn toàn	<input type="checkbox"/> 單人設定(單層) Cá nhân đơn lẻ (một tầng) <input type="checkbox"/> 須編放後生效(雙層) Có hiệu lực khi chỉnh sửa và phát hành (hai tầng)	<input type="checkbox"/> 是/Có <input type="checkbox"/> 否/Không

註：請務必確認貴公司使用需求後再進行授權管理的申請。如啟用完整授權後變更為一般授權，申請人知悉並同意須由貴行註銷網銀後再重新約定申請。

Lưu ý: Vui lòng đảm bảo nhu cầu sử dụng của công ty trước khi đăng ký quản lý ủy quyền. Trong trường hợp có sự thay từ Kích hoạt thành Không kích hoạt hoặc từ Ủy quyền hoàn toàn sang Ủy quyền chung, người đăng ký cần phải xác nhận và đồng ý rằng Ngân hàng sẽ hủy các dịch vụ ngân hàng trực tuyến đã đăng ký và yêu cầu nộp đơn đăng ký mới.

二、交易放行機制/ Cơ chế Phát hành Giao dịch

請依交易需求選擇網路銀行的交易放行機制，並請依交易放行機制填寫對應的「帳務交易約定書」。

Vui lòng chọn cơ chế phát hành giao dịch cho ngân hàng trực tuyến theo nhu cầu giao dịch của công ty và điền vào Thỏa thuận Giao dịch Tài khoản tương ứng theo cơ chế phát hành giao dịch.

- 不申請交易放行機制，僅使用查詢服務。(※約定項目請勿填寫)
Không đăng ký cơ chế phê duyệt giao dịch, chỉ sử dụng dịch vụ tra cứu. (※ Vui lòng không điền các mục đã thỏa thuận)
- 申請放行機制為/ Cơ chế phát hành giao dịch
- SoftToken 裝置/ Thiết bị Soft Token
- Advanced OTP 裝置/ Thiết bị Advanced OTP

參、安控設備申請/ Đăng ký Token Bảo mật

- 申請 SoftToken，共 _____ 組/Đăng ký cho tổng số _____ bộ SoftToken。
- 申請 Advanced OTP，共 _____ 台/Đăng ký cho tổng số _____ bộ Advanced OTP。

肆、使用者密碼單重設/ Đặt lại Mật khẩu Người dùng

- 授權管理員/Quản lý ủy quyền 授權主管/Giám sát ủy quyền

伍、密碼單與安控設備交付指示/ Bàn Giao Phiếu Mật khẩu và Token Bảo mật

<input type="checkbox"/> 郵寄交付 Gửi thư	<ul style="list-style-type: none"> ▪ 收件者/Người nhận : ▪ 收件地址/Địa chỉ : ▪ 聯絡電話/Số điện thoại : ▪ SoftToken 密碼單收件 E-mail/ Email nhận mật khẩu SoftToken đơn lẻ :
<input type="checkbox"/> 專人至分行領取 (需親自簽收) Cử nhân viên đến nhận tại Ngân hàng (chứng kiến ký nhận)	<ul style="list-style-type: none"> ▪ 領取人/Người nhận : ▪ 身分證/護照證件號碼/Số CCCD/Hộ chiếu :

1. 本次申請項目，茲授權 貴行逕自本存戶帳號 _____ 扣除相關申請工本及服務費用。

Người đăng ký nay ủy quyền cho Ngân hàng trích nợ phí xử lý và phí dịch vụ từ tài khoản được chỉ định sau:

_____.

2. 相關收費標準，請來電同奈分行洽詢，服務電話：+84-251-3671313。

Để biết thông tin chi tiết về phí/lệ phí, vui lòng gọi cho Ngân hàng E.SUN - Chi nhánh Đồng Nai, theo số điện thoại: +84-251-3671313.

陸、同奈全球智匯網共用約定：(如未約定，則以申請人的公司歸戶編號登入使用網路銀行)

Thỏa thuận sử dụng chung các dịch vụ ngân hàng điện tử E.SUN eBanking tại Chi nhánh Đồng Nai
(không có thỏa thuận này, mã khách hàng của Người đăng ký sẽ được sử dụng để đăng nhập):

一、以代表會員統編登入/Đăng nhập bằng mã khách hàng của Thành viên Đại diện

申請人因業務所需，約定與下列欄位所示的代表會員共同使用貴行全球智匯網服務，並同意代表會員得以其統一編號登入貴行全球智匯網處理申請人與貴行約定之各項業務。

Do nhu cầu kinh doanh, **Bên đăng ký đồng ý sử dụng chung dịch vụ E.SUN eBanking của Ngân hàng với thành viên đại diện được chỉ định bên dưới và cũng đồng ý rằng Thành viên Đại diện này có thể sử dụng mã khách hàng của mình để đăng nhập vào nền tảng E.SUN e-Banking của Ngân hàng để kết xuất các dịch vụ theo thỏa thuận giữa Bên đăng ký và Ngân hàng E.SUN.**

共用約定/Thỏa thuận sử dụng chung :	<input type="checkbox"/> 申請/Đăng ký <input type="checkbox"/> 註銷/Hủy <input type="checkbox"/> 變更/Điều chỉnh (限異動共用範圍時勾選/Chỉ điều chỉnh trong phạm vi sử dụng chung) ※若約定項目為申請或變更，請填寫【二、申請人與代表會員之關係聲明】 Nếu chọn Đăng ký hoặc Điều chỉnh, vui lòng điền vào mục 2 [Tuyên bố về mối quan hệ giữa người nộp đơn và người đại diện]
代表會員區域 Khu vực Thành viên Đại diện :	<input type="checkbox"/> 越南/Việt Nam <input type="checkbox"/> 台灣/Đài Loan <input type="checkbox"/> 香港/Hồng Kông <input type="checkbox"/> 其他玉山服務據點/Địa điểm dịch vụ E.SUN khác _____
代表會員統編/戶號 Mã khách hàng / Số tài khoản của Thành viên Đại diện :	
代表會員戶名 Tên của Thành viên Đại diện :	
共用範圍 Phạm vi sử dụng chung :	<input type="checkbox"/> 帳務查詢服務/ Truy vấn tài khoản <input type="checkbox"/> 帳務查詢及交易服務/ Truy vấn tài khoản và giao dịch
代表會員簽署/Con dấu chính thức của Thành viên đại diện : _____	

二、申請人與代表會員之關係聲明(請擇一勾選)/ *Tuyên bố về mối quan hệ giữa Bên đăng ký và Thành viên Đại diện (Vui lòng đánh dấu chọn).*

申請人茲聲明與代表會員確實具有如下所勾選內容之關係(或商業利益)，同意並確認所聲明事項及所檢附之文件均屬真實、正確、最新及完整，且申請人與代表會員之關係(或商業利益)如有變更，申請人願自負其責並及時通知貴行，貴行無審查義務；若因此致生任何損害於貴行，申請人願負一切責任。

Bên đăng ký tuyên bố rằng có mối quan hệ (hoặc lợi ích kinh doanh) với Thành viên Đại diện qua các nội dung bên dưới và đồng ý, xác nhận rằng các vấn đề đã nêu và các tài liệu đính kèm là đúng, chính xác, cập nhật và đầy đủ. Nếu có bất kỳ thay đổi nào trong mối quan hệ (hoặc lợi ích kinh doanh) giữa Bên đăng ký và Thành viên Đại diện, Bên đăng ký sẵn sàng chịu trách nhiệm của mình và thông báo kịp thời cho Ngân hàng E.SUN. Ngân hàng E.SUN sẽ không có nghĩa vụ kiểm tra và chịu trách nhiệm nếu có bất kỳ thiệt hại nào xảy ra và Bên đăng ký sẽ hoàn toàn chịu mọi trách nhiệm.

A. 申請人與代表會員為同一公司(或同一人)。**※分公司請勾選此選項*

Bên đăng ký và Thành viên Đại diện là cùng một Công ty (hoặc cùng 01 (một) người). Nếu là chi nhánh Công ty, vui lòng chọn các mục dưới đây.

B. 代表會員持有申請人至少 50% 以上股權。

Thành viên Đại diện có cổ phần chiếm hơn 50% cổ phần của Bên đăng ký.

C. 代表會員與申請人，交叉持有對方公司股權至少 1/3 以上。

Thành viên Đại diện và Bên đăng ký nắm giữ hơn 1/3 cổ phần của nhau.

D. 代表會員與申請人的公司負責人為同一人或互為配偶。

Người đại diện của Bên đăng ký và của Thành viên Đại diện là cùng 01 (một) người hoặc có mối quan hệ vợ chồng, hoặc người có liên quan huyết thống.

E. 代表會員與申請人的公司股東或董事，半數以上相同。

Cổ đông hoặc thành viên Ban giám đốc của Bên đăng ký và của Thành viên Đại diện, có số lượng thành viên giống nhau chiếm hơn một nửa.

F. 代表會員與申請人的股權，50% 以上均由相同股東持有。

Cổ đông của Bên đăng ký và của Thành viên Đại diện có hơn 50% cổ phần do cùng một cổ đông nắm giữ.

G. 代表會員對申請人具有財務調度控制權。**※須有證明文件(如契約等)/*

Người đại diện của Bên đăng ký và của Thành viên Đại diện có quyền kiểm soát tài chính nội bộ.

**Yêu cầu cung cấp văn kiện giấy tờ chứng minh mối quan hệ (ví dụ như hợp đồng ...).*

H. 代表會員與申請人具有實質控制權。**※須為貴行法金授信認定之集團關係*

Người đại diện của Bên đăng ký và của Thành viên Đại diện có quyền kiểm soát chung.

**Yêu cầu cần có xác nhận của Ngân hàng về mối quan hệ tập đoàn.*

三、申請人即為代表會員，註銷與下列玉山銀行同奈分行顧客統編的共用約定：

_____ (共 _____ 戶)

Trường hợp Bên đăng ký và thành viên đại diện là một và giống nhau, thì Bên đăng ký hủy bỏ thỏa thuận sau đây với Ngân hàng E.SUN để sử dụng chung bằng mã khách hàng: _____

(tổng cộng có _____ tài khoản).

柒、相關聲明/ Tuyên bố liên quan

一、本申請人：_____ (英文戶名)，向 貴行申請/暫停使用/恢復使用/註銷上列玉山銀行同奈分行全球智匯網服務，本申請人了解本網路銀行服務係由貴行委由位於臺灣之總行資訊處開發，伺服器亦架設於總行資訊處。本申請人茲同意與貴行業務往來之相關資料可歸戶查詢或由申請人進行轉帳/匯款業務，未來如有增減服務項目、調整計費、或分階段提供服務項目時，亦悉依貴行或主管機關當時規定辦理，不另立書面約定，並遵守上列勾選之約定事項。

Bên đăng ký này: _____ (tên tiếng Anh của chủ tài khoản) sau đây đăng ký với Ngân hàng E.SUN để kích hoạt/tạm dừng/kích hoạt lại/hủy các dịch vụ Ngân hàng điện tử E.SUN eBanking đã nêu tại Chi nhánh Đồng Nai. Bên đăng ký hiểu rằng việc triển khai các dịch vụ ngân hàng trực tuyến như vậy được giao cho Phòng Công nghệ Thông tin tại trụ sở Ngân hàng E.SUN, nơi lắp đặt các máy chủ cho các dịch vụ nói trên. Bên đăng ký đồng ý rằng thông tin của tất cả các giao dịch trong tương lai với Ngân hàng E.SUN có thể được tổng hợp để thực hiện truy vấn hoặc chuyển tiền/Thực hiện chuyển tiền. Bên đăng ký cũng đồng ý rằng, trong trường hợp tăng hoặc giảm các hạng mục dịch vụ sau đó, điều chỉnh phí và lệ phí, hoặc cung cấp dịch vụ theo các giai đoạn, các quy định hiện hành của Ngân hàng E.SUN hoặc cơ quan có thẩm quyền sẽ phải tuân theo và không có thỏa thuận nào khác bằng văn bản cần thiết, cũng như đồng ý tuân thủ các hạng mục đã thỏa thuận được chọn ở trên.

二、約定書條款確認聲明/Tuyên bố Xác nhận các Điều khoản của Thỏa thuận này

立約人茲選妥前述約定事項暨條款，且業經本申請人於合理期間審閱，並完全瞭解約定書內容，同意遵守約定條款之各項約定。

Bên đăng ký, người đã chọn các hạng mục đã nêu ở trên và các điều khoản đã thỏa thuận, đã được dành 01 (một) khoảng thời gian hợp lý để đọc toàn bộ các điều khoản của Thỏa thuận này, nay cam đoan đã hiểu biết thấu đáo về nội dung của thỏa thuận và đồng ý tuân thủ tất cả các điều khoản của Thỏa thuận này.

此致/Gửi đến

玉山銀行同奈分行/Ngân hàng E.SUN, Chi nhánh Đồng Nai

申 請 人

Người đăng ký

立 約 印 鑑

con dấu ủy quyền

(公司負責人簽署及公司章)

(chữ ký của người chịu trách nhiệm và con dấu công ty)

銀行內部作業欄位 Phần dành cho ngân hàng		
核章 Người duyệt	經辦 Nhân viên	驗印 Xác nhận mẫu dấu
見簽人員(親簽): Người chứng kiến (Ký tên):		員工編號: Mã số nhân viên:
見簽時間: 年 月 日 時 分 Thời gian chứng kiến: Thời gian Ngày Tháng Năm		
地點: Nơi ký:		

顧客申請日期: Ngày đăng ký:	年 月 日 Năm Tháng Ngày
行員建檔日期: Ngày nộp đơn:	年 月 日 Năm Tháng Ngày